

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	485.50	↑ 2.73	0.57%
KLGD (triệu ck)	28.64	↓ -8.08	-22.01%
GTGD (tỷ đồng)	534.40	↓ -119.22	-18.24%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↑ 0.00	0.00%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↑ 0.00	0.00%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.83	↓ -0.74	-47.14%
KL bán (triệu ck)	0.91	↓ -0.91	-49.95%
Giá trị mua (tỷ đồng)	24.04	↓ -31.83	-56.97%
Giá trị bán (tỷ đồng)	21.93	↓ -27.74	-55.84%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	62.50	↑ 0.16	0.26%
KLGD (triệu ck)	16.06	↓ -4.27	-21.01%
GTGD (tỷ đồng)	121.97	↓ -35.53	-22.56%
Tổng cung (triệu ck)	38.88	↓ -6.64	-14.58%
Tổng cầu (triệu ck)	44.35	↑ 1.15	2.66%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.46	↓ -1.04	-69.19%
KL bán (triệu ck)	0.51	↓ -0.63	-55.30%
Giá trị mua (tỷ đồng)	4.27	↓ -10.96	-71.97%
Giá trị bán (tỷ đồng)	6.39	↓ -5.87	-47.85%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi %	Thay đổi
PVN 10	756.67	↑ 2.04	0.27
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1031.87	↑ 12.36	1.21
PVN ALLSHARE	1068.27	↑ 12.67	1.2
PVN ALLSHARE HNX	660.21	↓ -0.93	-0.14
PVN ALLSHARE HSX	1096.85	↑ 14.69	1.36
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1168.12	↑ 2.9	0.25
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1549.3	→ 0	0
PVN Tài Chính	550.06	↓ -1.74	-0.32
PVN Công Nghiệp	439.03	↑ 4.84	1.12
PVN Dầu Khí	946.32	↑ 13.71	1.47
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	626.05	↓ -4.5	-0.71

So sánh các chỉ số chính

	Đồng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	485.50	↑ 0.57%	↓ -0.03%	↑ 38.71%
VN30-Index	541.53	↑ 0.30%	↓ -0.34%	↑ 40.55%
PVNAllshare HSX	1096.85	↑ 1.36%	↓ -0.07%	↑ 113.03%
HNX-Index	62.50	↑ 0.26%	↓ -0.30%	↑ 10.05%
HNX30-Index	116.89	↑ 0.72%	↑ 0.05%	↑ 16.89%
PVNAllshare HNX	660.21	↓ -0.14%	↓ -0.72%	↑ 21.52%
PVNAllshare	1068.27	↑ 1.20%	↓ -0.14%	↑ 107.34%
PVN 10	756.67	↑ 0.27%	↓ -0.52%	↑ 14.87%

Nhận định thị trường:

Phiên hôm nay, khối ngoại mua ròng gần 20 ngàn đơn vị trên HSX và hơn 200 ngàn cổ phiếu trên HNX. Như vậy phiên này là phiên thứ 3 liên tiếp họ đã tạm dừng trạng thái bán ròng mạnh. Lượng giao dịch mua và bán của khối này cũng sụt giảm mạnh mẽ theo xu hướng thanh khoản của thị trường chứng khoán.

Ngày hôm nay, VAMC chính thức đi vào hoạt động. Fitch là tổ chức đánh giá nợ xấu thực tế của Việt Nam ở mức cao hơn khá nhiều so với con số công bố, hiện tại cho rằng các ngân hàng Việt Nam vẫn có thể đối mặt với rủi ro suy giảm nguồn vốn thậm chí sau khi đã bán nợ xấu cho VAMC. Nguyên nhân là do hàng năm các ngân hàng phải trích lập dự phòng 20% giá trị của số trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh. Điều này đồng nghĩa với việc VAMC chỉ kéo dài thời gian để các ngân hàng xóa lỗ. Ngoài ra Fitch cũng nhận định rằng nếu không có nguồn vốn mới, tốc độ tăng trưởng nhanh của các ngân hàng sau khi chuyển nhượng nợ xấu cho VAMC sẽ tác động tiêu cực đến xếp hạng tín nhiệm của các ngân hàng này. Theo NHNN thì hiện có khoảng 30 TCTD có nợ xấu trên 3% và thuộc diện bắt buộc phải bán nợ xấu cho VAMC.

Đáng chú ý trong phiên giao dịch ngày hôm nay là yếu tố thanh khoản trên hai sàn. Tiếp tục giảm mạnh mặc dù đã ở mức rất thấp, thanh khoản cả hai sàn niêm yết đã ở mức thấp kỷ lục trong phiên giao dịch ngày hôm nay. Trên HNX, mức khớp lệnh hôm nay còn chưa tới 14 triệu cổ phiếu. Thanh khoản thấp sẽ làm cho các giao dịch trở nên khó khăn hơn và mức dao động của thị trường cũng mở rộng ra khá nhiều. Điều này hàm ý rằng NGĐT nên hạn chế các hoạt động mua bán thuận chiều với biến động của thị trường trong phiên để giảm thiểu bất lợi trong giao dịch do yếu tố thanh khoản.

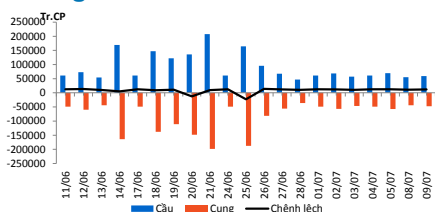
Về mặt kỹ thuật, việc VN-index không tiếp tục giảm trong phiên hôm nay là một yếu tố khá tích cực, cho thấy khu vực hỗ trợ quanh 470 – 480 vẫn đang có ý nghĩa với chỉ số thị trường. Trong khi đó HNX-Index đang có những dao động phù hợp với phần tay cầm trong mô hình kì vọng CUP and Handle. Trạng thái thanh khoản giảm thấp dần trong các mô hình này cũng không ảnh hưởng đến sự hình thành hình thái mô hình.

Rủi ro nhà đầu tư cần tránh trong giai đoạn này chính là rủi ro về thanh khoản. Chúng tôi cho rằng có thể duy trì trạng thái danh mục, tránh các giao dịch thường xuyên trong điều kiện thanh khoản yếu, và không nên thực hiện bán ra ở các mức giá thấp trong các dao động giảm.

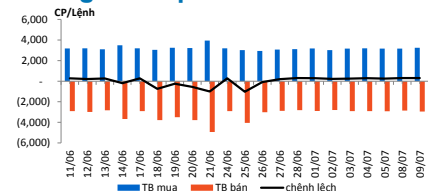
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

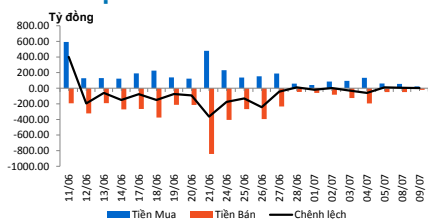
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

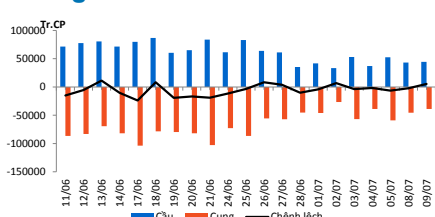


Giao dịch NĐTNN

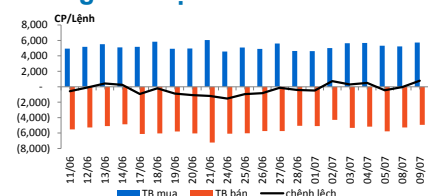


Diễn biến sàn Hà Nội

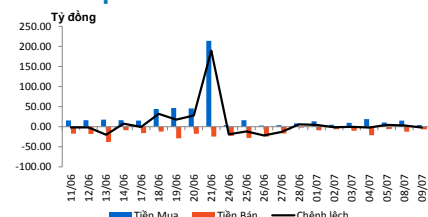
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở cửa, VN-Index nhích nhẹ 1.19 điểm, tương ứng 0.25%. Diễn biến trên HOSE cho thấy lực mua vẫn chưa có tín hiệu mạnh dù VNM, GAS, SSI đều xanh điểm đầu phiên. Kỳ vọng vào việc đón đầu kết quả kinh doanh quý 2 sắp công bố sẽ là một trong những thông tin đáng quan tâm nhất ở thời điểm hiện tại.

Sau 30 phút giao dịch, VN-Index dần thu hẹp đà tăng và ghi nhận mức tăng nhẹ 0.86 điểm, tạm giao dịch quanh 483.63 điểm.

VN-Index chốt phiên sáng vẫn quanh vùng 484 điểm, nhích nhẹ 179 điểm, tương ứng 0.37%. Khối lượng giao dịch trên sàn đạt hơn 20 triệu đơn vị, tương ứng 395 tỷ đồng – một con số khá khiêm tốn.

Sàn HOSE, giao dịch chủ yếu vẫn tập trung ở những cổ phiếu như VIP, HAG, HAR, HSG, HQC, PPC, REE, ITA, SSI, EIB, GTT, OGC, PVF hầu hết các mã này đều giao dịch từ mốc tham chiếu trở lên. Ngoại lệ HSG đang giảm khá mạnh 3.04%, tương ứng 1,200đ.

Ảnh hưởng tích cực nhất lên VN-Index trước tiên phải kể đến nhóm trụ đỡ VNM, GAS, VIC... khi mỗi mã đều tăng từ 1.4%- 1.7%. Tiếp đến là nhóm bluechips điển hình có REE, VSH, EIB, HAG, DPM, CTG, HPG, GMD đều kết phiên xanh điểm. Điều này giúp chỉ số tăng nhẹ 2.73 điểm, tương ứng giảm 0.57%, nằm 485.50 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt gần 30 triệu đơn vị, tương ứng 551 tỷ đồng.

Sàn HNX bắt đầu với một số cổ phiếu Small-Cap khi có ITQ, SHN tăng trần và tạm thời lọt vào nhóm 20 cổ phiếu có khối lượng giao dịch lớn nhất sau 30 phút giao dịch. Lực cầu cũng được ghi nhận khá ở FLC, SCR, KLS, SHB khi 4 mã này đều đang giao dịch ở giá xanh.

HNX-Index nhích nhẹ 0.16 điểm, ứng 0.26% giao dịch quanh vùng 62.50 điểm. Thanh khoản chỉ đạt 1.4 triệu đơn vị sau 30 phút giao dịch.

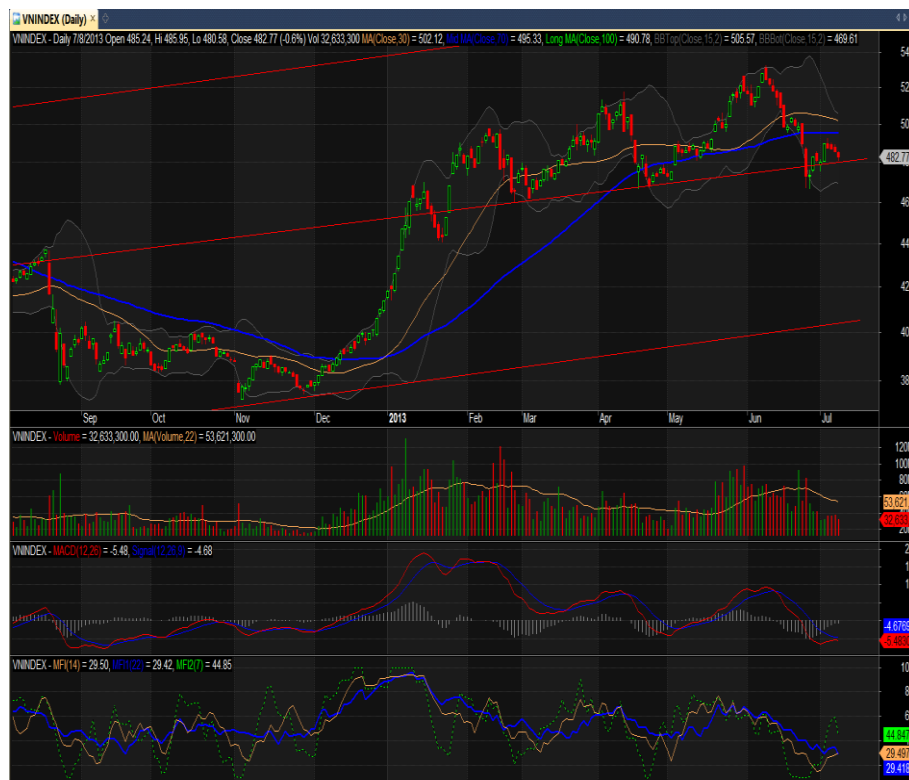
Đến 10h, sàn HNX tiếp tục chưa có sự chuyển biến tích cực hơn về mặt thanh khoản trong khi chỉ có gần 7 triệu đơn vị được chuyển giao đến thời điểm này. HNX-Index tăng nhẹ 0.09 điểm, tương ứng 0.14%, giao dịch quanh 62.43 điểm. Thanh khoản đạt 51.17 tỷ đồng.

Kết thúc phiên sáng, HNX-Index nhích nhẹ 0.05 điểm, tương ứng 0.08%, tạm dừng ở 62.39 điểm. Khối lượng giao dịch trên sàn đạt gần 10 triệu đơn vị, tương ứng 76 tỷ đồng.

Trên HNX, giao dịch không mấy cải thiện so với phiên sáng. Rổ HNX30 kết phiên chỉ có 12 mã xanh nhẹ trên mốc tham chiếu. Còn lại hầu hết đều chật vật để giữ mốc tham chiếu. Duy nhất chỉ có DBC và DCS kết phiên đỏ nhẹ.

Giao dịch trên toàn sàn HNX chỉ đạt hơn 16 triệu đơn vị, tương ứng 123.66 tỷ đồng. HNX-Index cuối phiên vẫn xanh điểm tăng 0.24 điểm, tương ứng 0.38%, đóng cửa tại 62.58 điểm.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Tăng nhẹ
Trạng thái ngắn hạn	Điều chỉnh
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	490	**
Kháng cự 2	520	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	460	**
Hỗ trợ 2	450	**
Hỗ trợ 3	420	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Dao động
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

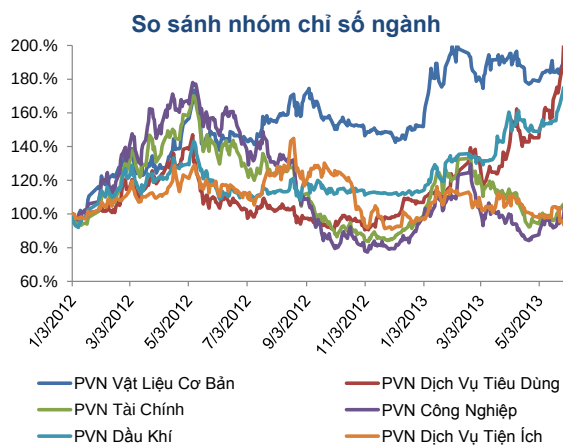
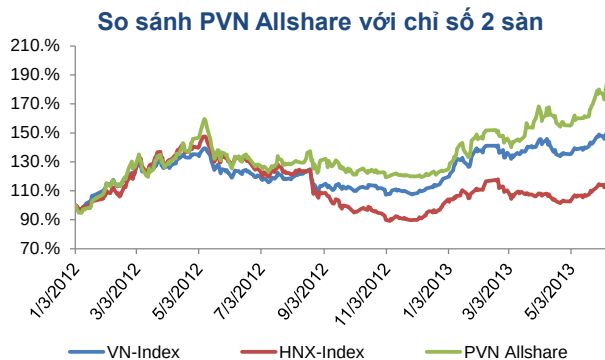
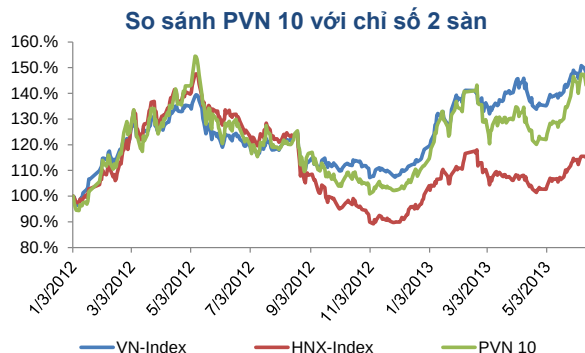
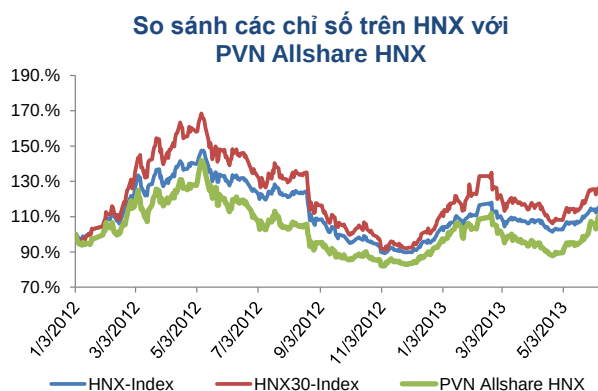
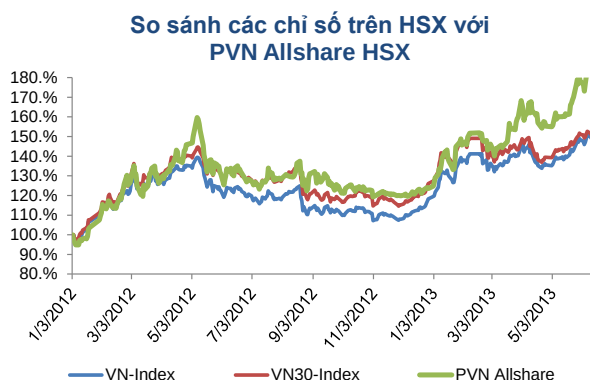
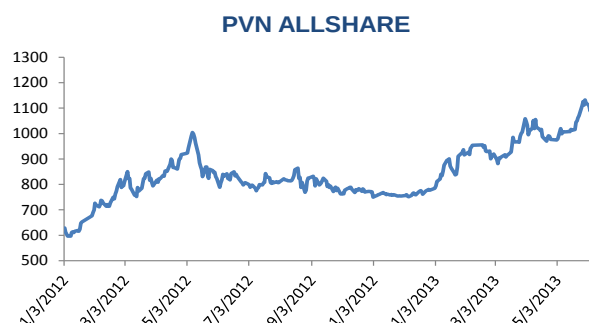
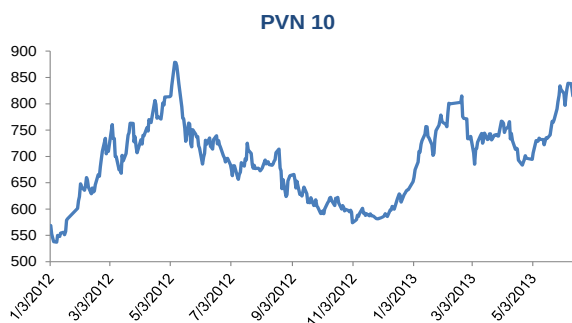
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	66	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	59	**
Hỗ trợ 2	54	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 15 mã cổ phiếu đứng giá, 06 mã giảm giá và 07 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0.13% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 4.511 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 09/07:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,100.0	-	0.00	0.45	13.78	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,500.0	100	2.94	0.34	31.82	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,300.0	53,900	0.00	0.13	0.23	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,500.0	76,700	0.00	1.52	1.23	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,300.0	100	3.33	0.86	5.89	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,000.0	-	0.00	0.18	1.10	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7,100.0	330,800	-1.39	0.70	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	16,100.0	87,780	0.00	0.96	2.41	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,100.0	14,300	0.00	1.07	2.79	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,400.0	13,100	0.00	0.54	6.04	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,900.0	3,050	-0.62	0.68	8.03	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	2,900.0	2,500	0.00	0.28	1.36	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	15,700.0	353,300	0.00	1.33	4.20	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,000.0	697,100	0.00	0.22	1.88	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	59,000.0	186,210	1.72	4.76	18.91	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	40,300.0	451,540	0.25	2.41	6.51	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	30,500.0	3,460	-1.29	1.40	3.71	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	8,000.0	14,270	1.27	0.69	5.84	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	22,000.0	451,990	0.00	1.25	5.42	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	25,600.0	116,410	-0.78	1.25	3.62	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,600.0	57,970	0.00	0.25	2.02	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	48,800.0	154,060	0.00	1.65	9.59	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	7,500.0	410,020	0.00	0.66	9.49	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,500.0	929,110	3.77	0.56	50.00	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,800.0	36,120	2.70	0.36	2.53	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,500.0	40	-6.25	0.14	0.78	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,100.0	62,450	-1.94	0.76	3.03	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,100.0	4,820	0.00	0.28	2.04	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,400.0	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3,800.0	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
HSG	39,500	37,900	-4.05	32,855,860
PPC	24,000	24,800	3.33	32,379,742
REE	25,300	25,700	1.58	28,845,918
VNM	134,000	136,000	1.49	25,732,350
HAG	20,300	20,400	0.49	23,312,668

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CMX	5,800	6,200	400	6.90
VIP	7,400	7,900	500	6.76
SRF	34,100	36,400	2,300	6.74
HAR	19,900	21,200	1,300	6.53
EVE	21,500	22,900	1,400	6.51

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TMS	27,000	25,200	-1,800	-6.67
CLG	15,600	14,600	-1,000	-6.41
ASP	6,300	5,900	-400	-6.35
PXM	1,600	1,500	-100	-6.25
MDG	3,700	3,500	-200	-5.41

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PPC	8,370	EIB	3,675
DPM	4,009	PPC	2,625
PVD	3,232	VNM	2,112
GAS	2,517	HVG	2,066
DRC	1,483	PGD	1,666

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	9,100	9,200	1.10	24,301
FLC	6,200	6,300	1.61	23,566
SCR	6,600	6,800	3.03	12,544
PVS	15,700	15,700	0.00	5,534
ACB	15,900	15,900	0.00	5,426

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HHL	800	900	100	12.50
SHN	1,000	1,100	100	10.00
TST	3,000	3,300	300	10.00
ITQ	7,200	7,900	700	9.72
CAN	19,600	21,500	1,900	9.69

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SHA	4,100	3,700	-400	-9.76
CCM	9,700	8,800	-900	-9.28
PHS	3,500	3,200	-300	-8.57
GGG	1,300	1,200	-100	-7.69
PHH	4,000	3,700	-300	-7.50

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SHB	1,584	AAA	1,028
PVS	1,369	VNR	871
FLC	369	DBC	735
PGS	147	SDT	615
SD7	142	KLS	522

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339